

CẦN CÓ HƯỚNG TIẾP CẬN MỚI TRONG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ RẤT ÍT NGƯỜI

(Trường hợp biến đổi giá trị truyền thống người Lô Lô ở Cao Bằng)

NGUYỄN MẠNH CUÔNG

Email: nguyenmanhcuongvht@gmail.com
Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

TÓM TẮT

Người Lô Lô ở Cao Bằng thuộc diện dân tộc rất ít người, tập trung cư trú chủ yếu ở vùng sâu, vùng xa, vùng có kiện phát triển đặc biệt khó khăn. Thời gian qua, các chương trình, dự án của Nhà nước thông qua Ban dân tộc tỉnh để hỗ trợ phát triển vùng dân tộc rất ít người. Bên cạnh những thành quả đem lại từ việc phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống kinh tế và nhu cầu hưởng thụ văn hoá tinh thần của người dân, thì việc triển khai chính sách hỗ trợ còn thiếu vắng sự tham gia của người dân, cũng như chưa có đánh giá toàn diện về sự tác động của các chương trình, dự án đến sự biến đổi giá trị văn hoá truyền thống.

Từ khóa: Chính sách phát triển văn hoá, các dân tộc rất ít người ở Cao Bằng, biến đổi hệ giá trị văn hoá truyền thống

1. Khái quát chung về đời sống của người Lô Lô ở Cao Bằng

Tộc danh và đặc điểm cư trú: Người Lô Lô có nhiều tên gọi khác nhau (Sách, Mây, Rục, Mun Di, Mản Di, Qua La, Ô Man, Lu Lộc Mản). Ở Cao Bằng người Lô Lô cư trú chủ yếu ở huyện Bảo Lâm và Bảo Lạc, có tổng số 536 hộ, 2.773 nhân khẩu, gồm nhóm Lô Lô đen bản địa và nhóm Lô Lô hoa chuyển cư từ Hà Giang sang làm dâu, rể. Tính riêng huyện Bảo Lạc có tổng số 306 hộ (1.512 nhân khẩu), cư trú tại 05 thôn Cốc Xá trên, Cốc Xá dưới, Nà Van, Khau Trang, Khau Cà, thuộc xã Hồng trị 225 hộ (1.114 nhân khẩu), xã Kim Cúc 61 hộ (291 nhân khẩu), xã Cô Ba 20 hộ (107 nhân khẩu). Huyện Bảo Lâm có 230 hộ (1.261 nhân khẩu) cư trú tại xã Đức Hạnh.

Cây trồng và giải pháp mùa vụ: Trồng trọt là hoạt động mưu sinh chính trong nền kinh tế tự cung, tự túc của người Lô Lô ở Cao Bằng. Các giống cây trồng

chủ yếu như lúa nếp (Khá tzê), nếp cẩm (Khá tzê nà), lúa tẻ (khả trse), ngô nếp (Duzs tēzf), ngô tẻ (Duzs ToeZ), ngô tẻ trắng (Duzs phiuz), ngô tẻ vàng (Duzs xizr), sắn (Mí dzụ), khoai sọ (Vù ma á xi), đậu tương (Na nuz), đậu đũa (Nú Tuz), các loại cây làm rau: bí đỏ (Qua gô), bí Xanh (Pngz), bầu (A buz), dưa (Khoả), gừng (Choz), Sả (Cá muý), mắc mật (Xê nô) ... Trong canh tác nương rẫy, người Lô Lô thực hiện chế độ luân canh, hưu canh từ 10 - 20 năm mới khai thác trở lại. Họ thường tổ chức lễ xông lúa, xông đất vào đầu năm mới để cầu cho dân bản mạnh khoẻ, mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu, gia súc, gia cầm không bị dịch bệnh.

Tập quán chăn nuôi: Các vật nuôi chính của người Lô Lô gồm có ngựa (Mòông), bò (Nhu), lợn (Vá), gà (Á) gồm: gà lông đen (Gá Ná), gà lông màu trắng (Gá pui), gà có lông màu nâu (Gá xí), Gà nông xù (Gá nhông)... Kỹ thuật chăn nuôi của người Lô Lô khá

CULTURE

khá đơn giản, gia súc tự kiếm ăn là chính, họ chỉ cho gà, vịt ăn thêm một chút ngô, sắn vụn vào các buổi chiều tối. Khi các loại vật nuôi bị dịch bệnh, người Lô Lô chỉ có phương cách sơ tán vật nuôi lên nương hoặc vào rừng nên kinh nghiệm phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm rất nghèo nàn.

Cấu trúc nhà sàn truyền thống: Nhà sàn của người Lô Lô có nhiều cấu trúc khác nhau, có thể làm nhà nền sàn bằng tre, gỗ, mái lợp ngói âm dương, hoặc mái cỏ tranh. Xung quanh nhà được bung bằng ván, hoặc phen hay liếp tre, mái lợp bằng ngói máng, hoặc tôn, hay cỏ tranh thì vì kèo dựng 3 cột chính và có khá nhiều cột trôn.



Hình 1: Nhà nền sàn có kết cấu phức tạp của người Lô Lô thôn Cà Pên A, xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm (1)

Cấu trúc nhà nền đất: Loại nhà này có nhiều cấu trúc khác nhau, chẳng hạn nhà 3 gian cấu trúc dạng vì kèo 4 hoặc 5 cột; nhà 4 gian, có thêm một gian phụ để trở thành nhà 5 gian; nhà 5 gian, 4 mái có một cửa chính ở gian giữa, trước cửa là sân phơi thóc, hoặc quần áo; bàn thờ đặt ở gian giữa đối diện với cửa chính. Nhà của thầy mo, bàn thờ lập riêng bên cạnh bàn thờ chính, bên phải bàn thờ chính là chỗ thờ những người chết trong gia đình. Nhà có người mới sinh, thường đan một ngôi nhà nhỏ treo ở góc nhà để đựng hồn, nếu không hồn sẽ bay đi mất. Đặc điểm nhà nền đất tương đối thoáng mát, vừa đảm bảo có đủ ánh sáng, vừa dựng được gác xếp để làm chỗ cất giữ lương thực và đồ đạc của gia đình.



Hình 2: Nhà nền đất trình tường có kết cấu ba gian của người Lô Lô thôn Khau Chang, xã Hồng Trị, huyện Bảo Lạc (1)

Nghi lễ tang ma: Nghi lễ tang ma của người Lô Lô gồm nhiều thủ tục: Lễ tắm rửa, lễ khâm liệm, lễ gọi hồn, lễ nhập quan, lễ chôn mộ, lễ trao của (măng sậy), lễ cúng cơm (mù pí), lễ bố thí (này sàng), lễ đưa đường (gỏ ché), lễ hạ huyệt, lễ cúng cơm. Trong thời gian tang ma, gia đình tổ chức múa gọi hồn trống, múa trình thổ công và tổ tiên, múa mời anh em họ hàng bà con, múa tế lễ đám ma, múa đưa hồn người chết, múa chào và cảm ơn khách đến viếng, múa trao tài sản, múa từ biệt giữa người sống và người chết.

Người Lô Lô quan niệm hồn người chết được đưa sang thế giới bên kia phải có tiếng trống đồng nên họ sử dụng trống đồng trong tang ma để tổ tiên nhận ra con cháu mình.

Nghi lễ cưới hỏi: Nghi lễ cưới hỏi của người Lô Lô được tổ chức theo trình tự như sau: Lễ đậm hỏi (tùng chè dế), lễ đi hỏi (ý nó), lễ báo cưới, lễ cưới chính thức, lễ lại mặt (khế gỏ pấu). Trong nghi lễ cưới hỏi, vai trò của ông bà môi trong đám cưới hết sức quan trọng, nhất là hai người môi chính. Bởi vì ông bà môi đại diện cho nhà trai tiến hành mọi thủ tục cưới xin từ lễ đậm hỏi đến lễ cưới chính thức, trong những ngày đó cô dâu và chú rể đều coi họ như cha mẹ.

Tín ngưỡng dân gian: Người Lô Lô cho rằng mọi vật đều có linh hồn. Mỗi người đều có linh hồn quyết định sự sống của mình, hồn trên đầu là hồn chính và nhiều hồn phụ ở khắp thân thể, vì thế họ rất chú ý bảo vệ linh hồn của mình. Người chết khi đem chôn được một, hoặc hai tháng, người nhà phải tổ chức đón ma nhà mới về đưa lên bàn thờ. Nơi thờ ma nhà là bàn thờ (này táng), nơi linh thiêng trang trọng nhất. Ngoài ra người Lô Lô có tín ngưỡng cúng ma chữa bệnh, bởi họ cho rằng bị yểm bùa, hoặc ma thuật hãm hại.

2. Chính sách hỗ trợ phát triển và những tác động đến giá trị truyền thống

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đặt biệt quan tâm, hỗ trợ dân tộc thiểu số rất ít người. Thông qua Chương trình 135, Đề án 2086/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo Ban Dân tộc thực hiện chính sách phát triển vùng dân tộc Lô Lô trên địa bàn 11 thôn của huyện Bảo Lâm và Bảo Lạc. Dự án hỗ trợ 1.079.316 cây lâm nghiệp có giá trị kinh tế cao, 354 con bò cái sinh sản, 167 chuồng trại; mua tăng âm, loa truyền thanh nhà văn hóa 11 thôn; hỗ trợ đội văn nghệ của 11 thôn; hỗ trợ khôi phục sản xuất nhạc cụ, trang phục dân tộc cho 11 thôn; tổ chức 02 lễ hội văn hóa dân tộc; mở 07 lớp dạy tiếng dân tộc theo hình thức truyền khẩu; xây dựng 05 công trình giao thông nông thôn, 01 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, 04 công trình nhà sinh hoạt cộng đồng. Có thể nói, các chương trình, dự án đã góp phần xóa đói, giảm nghèo, nhưng cũng tác động không nhỏ đến hệ giá trị truyền thống trên một số phương diện.

- Mai một tri thức dân gian gắn với nông nghiệp, bảo vệ tài nguyên rừng: Nhờ các chương trình, dự án của chính phủ hỗ trợ kỹ thuật vật nuôi, cây trồng nên hầu hết các hộ gia đình Lô Lô thay thế cây lương thực cho sản lượng cao. Các vật nuôi như bò, dê, lợn lai cao sản... cũng được thay thế dần con giống bản địa cho năng suất thấp. Tập quán chăn nuôi gia súc thay vì thả rông thì hiện nay đã được nuôi nhốt, sử dụng thức ăn công nghiệp, thời gian chăn nuôi ngắn cho năng

đồng hóa văn hóa người Việt theo nhà Hán, suốt thời kỳ Bắc thuộc, Văn hóa Hán và Văn hóa Việt liên tục diễn ra sự tiếp xúc, giao lưu. Vốn từ vựng của ngôn ngữ Việt không đủ để thể hiện các sự vật, hiện tượng mới khi tiếp xúc với văn hóa Hán. Nếu người Việt bỏ tiếng Việt để nhập nguyên xi ngôn ngữ Hán thì sẽ mất tiếng nói, đồng nghĩa sớm muộn dân tộc Việt cũng sẽ bị đồng hóa thành người Hán. Người Việt đã khôn ngoan tìm cách để giữ được nguyên vẹn tiếng mẹ đẻ bằng cách học và dùng chữ Hán nhưng không phát âm theo tiếng Hán. Tiếp nhận từ Hán bổ sung vào vốn ngôn ngữ Việt nhưng phiên âm chữ Hán thành từ Hán Việt. Do cách làm thông minh này mà người Việt học chữ Hán nhưng không nói theo tiếng Hán. Cho dù số từ Hán Việt trong ngôn ngữ của người Việt chiếm tỉ lệ cao. Năm 1912, Maspero, nhà nghiên cứu người Pháp cho rằng từ Hán Việt chiếm 60% tổng số từ tiếng Việt. Năm 2021, nhà nghiên cứu Cao Xuân Hạo cho rằng tỉ lệ từ Hán Việt là 70%. Người Việt mượn chữ Hán nhưng không mượn tiếng Hán mà phát âm theo cách của người Việt, theo cấu trúc ngữ pháp Việt biến từ Hán Việt trở thành từ thuần Việt. Nhờ cách làm này mà cha ông ta giữ gìn được tiếng nói của người Việt nên người Hán tuy ở lẫn với người Việt nhưng hai bên nói vẫn không hiểu nhau. Tóm lại “cách đọc chữ Hán bằng từ Hán-Việt, tức phiên âm chữ Hán thành tiếng Việt, đã giúp người Việt học được chữ Hán mà hoàn toàn không học nói tiếng Hán, qua đó bớt được nhiều khó khăn khi học thứ chữ ngoại văn này, đồng thời làm cho kho từ vựng tiếng Việt có khả năng phát triển vô hạn, cuối cùng giúp cho người Việt giữ được nguyên vẹn tiếng mẹ đẻ” [4]. Chỉ người Việt mới nghĩ ra cách đọc chữ Hán bằng từ Hán-Việt, và đây là một sáng tạo kiệt xuất về ngôn ngữ học của tổ tiên ta.

Ngôn ngữ là một thành tố tạo nên tộc người. Mất tiếng nói, ngôn ngữ tất dẫn đến mất văn hóa dân tộc. Có học giả cho rằng tiếng ta còn thì nước ta còn. Thời Bắc thuộc, cha ông ta đã giữ được tiếng nói của người Việt với âm sắc và cấu trúc ngữ pháp không như tiếng Hán. Dân tộc ta tiếp thu rất nhiều từ Hán vào tiếng nói của người Việt nhưng phát âm theo cách của người Việt, nói theo ngữ pháp của người Việt.

2. Duy trì tổ chức làng Việt

Làng là đơn vị cư trú cổ truyền ở nông thôn người Việt xuất hiện từ thời Hùng Vương, lúc bấy giờ gọi là chạ hay kê. Làng khởi thủy là nơi cư trú của một dòng họ, sau do bùng nổ dân số, một bộ phận dân chuyên khỏi làng tìm nơi cư trú mới nhập nhiều họ khác đến cùng cư trú. Trong làng có hai mối quan hệ: quan hệ huyết thống và quan hệ láng giềng. Quan hệ kinh tế chung của làng là ruộng công, phần ruộng dân làng khai phá không thuộc sở hữu của riêng ai và toàn bộ tài nguyên thiên nhiên bao quanh địa bàn cư trú. Ruộng công thực hiện cơ chế “khẩu phân điền”, cứ 5

đến 6 năm lại được chia lại bình quân cho các suất đinh (con trai) ở làng. Ngoài ra ruộng công còn được dành ra giao cho hộ dân canh tác lấy hoa lợi phục vụ việc thờ cúng ở đền, chùa, duy trì các sinh hoạt văn hóa truyền thống, đảm bảo an ninh trật tự, giúp đỡ những người khó khăn trong làng. Dưới thời Hùng Vương, quản lý, điều hành các công việc ở làng là Hội đồng công xã, còn gọi là Hội đồng bô lão gồm những người cao tuổi có uy tín trong làng, do dân làng chọn cử ra. Đứng đầu Hội đồng là Bô chính, người cao tuổi nhất, minh mẫn, có uy tín, được dân làng đồng thuận thừa nhận. Giúp việc Hội đồng bô lão là các chức dịch tổ chức điều hành hoạt động ở làng trên cơ sở luật tục của nhà nước và lệ tục của làng mang tính bình đẳng, dân chủ.

Làng Việt thể hiện rõ tính cộng đồng, tự quản, tự trị. Tính cộng đồng liên kết các thành viên trong làng với nhau, biểu hiện tinh thần tập thể, hòa đồng và nếp sống dân chủ, bình đẳng. Tính tự quản, tự trị biểu hiện ở chỗ các làng tồn tại khá biệt lập với nhau, biệt lập với cả triều đình phong kiến. Làng có công làng, miếu làng, thần làng, lũy tre, duy trì nếp sống tự cung tự cấp, duy trì các sinh hoạt văn hóa, tục hèm có tính riêng biệt của mỗi làng.

Người Việt quản tự ở những ngôi làng bảo nhau gìn giữ phong tục, tập quán, lễ nghi vốn có từ thời văn hóa Đông Sơn. Làng Việt duy trì chế độ ruộng công định kỳ phân bình quân cho các thành viên nam ở làng, sử dụng cơ chế tự quản, tự trị, quản lý con người theo tập quán pháp (lệ làng) với mô hình thân tộc (họ tộc, hàng giáp). Với những đặc điểm của làng Việt như nêu trên nên triều đình phong kiến không dễ gì can thiệp sâu, áp đặt vào các công việc của làng “Phép vua thua lệ làng”. Làng Việt trở thành pháo đài văn hóa bảo vệ bản sắc văn hóa của làng và của dân tộc Việt chống lại sự xâm nhập, cưỡng bức đồng hóa văn hóa của giới cai trị phương Bắc trong suốt thời kỳ Bắc thuộc.

3. Phát triển, đề cao đạo Phật

Sau khi nhà Hán thôn tính nước Âu Lạc của An Dương Vương, vùng đất người Lạc Việt, nhà Hán đặt thành quận Giao Chỉ. Quận Giao Chỉ thuộc vùng Bắc Bộ Việt Nam hiện nay nằm ở ngã ba đường tiếp xúc, giao lưu văn hóa với các nền văn hóa trên thế giới. Các tôn giáo thế giới và khu vực chủ động, tích cực xâm nhập vào Giao Chỉ. Thực hiện âm mưu đồng hóa người Việt, các quan cai trị người Hán cho mở các trường dạy chữ Hán để dân Việt nói tiếng Hán và đưa tư tưởng Khổng Tử, Nho giáo truyền bá vào người Việt. Lúc này đạo Phật có nguồn gốc từ Ấn Độ cũng xâm nhập vào Giao Chỉ, người Việt đã lựa chọn Đạo Phật và phát triển đạo Phật trong xã hội.

Phật giáo nhanh chóng được bản địa hóa, người Việt

CULTURE

xuất cao. Ông Châu Văn Mèn ở Đức Hạnh cho biết các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển đã giúp cho các hộ gia đình Lô Lô thoát nghèo, nhưng cũng làm mai một tri thức dân gian gắn với tập quán sản xuất nông nghiệp. Chẳng hạn, một số cây lương thực bản địa như lúa nếp (Khá tze), nếp cẩm (Khá tze nà), lúa tẻ (khá trse) đang bị mai một do thay thế bằng giống lúa cao sản. Nhiều hộ gia đình chăn nuôi gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc đang làm mất đi nguồn gen vật nuôi bản địa. Về cơ bản những loại vật nuôi, cây trồng này mặc dù cho sản lượng cao, nhưng nhanh bị thoái hoá, mức đề kháng dịch bệnh rất kém. Việc khai thác rừng thiếu kiểm soát, tập quán luân canh, hưu canh không được tuân thủ đã làm cho đất canh tác nhanh bạc màu; phần lớn các tri thức dân gian trong sản xuất nông nghiệp dần được thay thế bởi những tri thức mới cũng là nguyên nhân làm mai một nghi thức liên quan đến nông nghiệp như cúng hồn lúa, ngô, hồn đất...

- Biến đổi tập quán cư trú truyền thống: Điều kiện phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đến tận các thôn trên triền núi cao, đã làm thay đổi tập quán cư trú của người Lô Lô. Ông Lang Văn Váng ở xã Đức Hạnh cho biết, nhà nền sàn của người Lô Lô theo cấu trúc từ 03 – 05 gian và tổ chức không gian làng bản truyền thống về cơ bản không thay đổi. Tuy nhiên, những năm gần đây nhiều hộ gia đình đã cải tạo bên dưới nhà sàn làm nơi sinh hoạt gia đình, tiếp khách và để xe máy. Có không ít hộ gia đình nằm sát trục đường liên xã, liên huyện còn xây, lắp tường rào bao quanh nhà và làm cổng kiên cố. Đối với nhà nền đất truyền thống nằm trên trục đường giao thông tỉnh lộ, quốc lộ có sự thay đổi về công năng sử dụng. Ông Chu Văn Thắng ở xã Hồng Trị chia sẻ, trên địa bàn xã có tỉnh lộ 217 chạy qua và kéo dài đến biên giới Trung Quốc, xã Cô Ba có quốc lộ 34 chạy qua đã làm thay đổi bộ mặt đời sống kinh tế, có không ít gia đình người Lô Lô đã xây dựng nhà kiên cố, trang trí nội thất hiện đại thay vì cấu trúc nhà truyền thống như trước đây. Thực tế cho thấy, nhà nền sàn hay nhà nền đất truyền thống đều có sự thay đổi theo nhiều cấp độ. Chẳng hạn: Cấu trúc nhà truyền thống giữ nguyên, chỉ thay đổi vật liệu lát sàn và mái lợp nhà; cấu trúc nhà truyền thống giữ nguyên, nhưng cải tạo, xây dựng thêm khu vực sinh hoạt gia đình; xây dựng mới nhà theo cấu trúc và trang trí nội thất hiện đại. Theo kết quả điều tra, hộ gia đình người Lô Lô còn bảo tồn được nhà truyền thống 64,7%, không sử dụng nhà truyền thống 35,3%. Nhìn chung tập quán cư trú của người Lô Lô có sự khác biệt giữa khu vực núi cao và khu vực cận thị, nhiều gia đình trẻ có xu hướng chuyển cư xuống vùng thấp để thuận tiện đi lại, giao thương buôn bán.

- Biến động dân cư, hôn nhân cận huyết thống, vấn đề an sinh xã hội: Cơ cấu dân cư cộng đồng Lô Lô những

năm gần đây có sự biến động do tình trạng hôn nhân với những dân tộc khác, chủ yếu là người Lô Lô hoa ở Hà Giang và cộng đồng bên kia biên giới Việt – Trung đã gây khó khăn cho chính quyền địa phương trong việc quản lý hành chính, cũng như tác động không nhỏ đến cấu trúc gia đình truyền thống. Một vấn đề nổi cộm khác là tình trạng hôn nhân cận huyết đang có chiều hướng gia tăng, nếu như năm 2014 tỷ lệ hôn nhân cận huyết là 8,3%, thì đến năm 2019 là 22,4%. Hôn nhân cận huyết không chỉ làm suy thoái nòi giống, ảnh hưởng trực tiếp đến thế hệ tương lai mà còn là gánh nặng an sinh xã hội, Theo thống kê, chỉ số phát triển của người Lô Lô khá thấp so với những dân tộc ít người khác trong vùng, tỷ lệ học sinh theo học trung học phổ thông 34,3%; nam giới biết đọc - viết chữ phổ thông 64,9%, trong khi nữ giới 47,9%.

- Thụ động phát triển kinh tế và gìn giữ văn hoá truyền thống: Các dự án hỗ trợ chủ yếu theo hình thức cho không, nên chưa khuyến khích người dân vươn lên thoát nghèo bền vững, thiếu tầm nhìn dài hạn, trong khi nguồn lực triển khai từng dự án còn thiếu chuyên nghiệp. Ông Châu Văn Lại là người Lô Lô ở xã Kim Cúc cho rằng việc hỗ trợ phát triển vùng dân tộc rất ít người là việc làm cấp thiết, tuy nhiên vai trò của người dân còn khá mờ nhạt, đặc điểm văn hóa truyền thống chưa được nghiên cứu một cách nghiêm túc để lồng ghép triển khai trong các dự án. Phần lớn dự án thông qua hệ thống hành chính và thiếu giám sát của cộng đồng nên không tránh khỏi những tiêu cực như trang thiết bị kém chất lượng, không đúng chủng loại, nhận thức của cộng đồng về gìn giữ, thực hành văn hoá còn thụ động. Cụ thể, số hộ gia đình Lô Lô biết điệu múa truyền thống 30,5%; biết sử dụng nhạc cụ truyền thống 17,7%; biết hát bài hát truyền thống 32,3%; biết đọc, viết chữ của dân tộc mình đối với nam 1,8%, trong khi nữ 0,8%. Từ những số liệu trên cho thấy nhận thức gìn giữ văn hoá truyền thống của người Lô Lô còn thấp so với các dân tộc rất ít người trong vùng.

- Biến đổi cấu trúc gia đình truyền thống và tín ngưỡng liên quan đến nghi lễ vòng đời: Cơ sở hạ tầng giao thông và dịch vụ viễn thông phát triển đã làm thay đổi nhận thức trong việc tiếp nhận yếu tố văn hoá mới, nhưng nó cũng làm cho mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình thiếu tính bền chặt, tình trạng ly hôn ở các đôi vợ chồng trẻ người Lô Lô chiếm tỷ lệ tới 33,9%, khá cao so với các dân tộc rất ít người khác trong vùng. Các hoạt động dịch vụ, du lịch và thực hiện xây dựng đời sống văn hoá mới cũng làm biến đổi phong tục, tín ngưỡng vốn là định chế trong cộng đồng, dẫn đến một số thủ tục trong nghi lễ vòng đời có nguy cơ mai một, biến mất. Ông Ma Văn Sớ ở xã Đức Hạnh cho rằng về cơ bản lễ tang ma của người Lô Lô không mấy thay đổi, nhưng một số điệu múa trong nghi lễ dành cho người chết còn rất

ít gia đình thực hiện. Tương tự, các bước trình tự trong lễ cưới vẫn được thực hiện, nhưng có phần đơn giản hơn trước, nhiều gia đình tổ chức lễ cưới như dưới xuôi. Thay đổi rõ nét về tín ngưỡng đa thần chủ yếu là những gia đình trẻ sinh sống ở khu vực thị trấn, thị tứ. Tuy nhiên ở vùng sâu, vùng xa, hoạt động tín ngưỡng trên vẫn còn thực hiện, nhưng có sự phai nhạt dần.

3. Chính sách hỗ trợ phát triển cần gắn với bảo tồn giá trị truyền thống

Cho đến nay chưa có nghiên cứu, đánh giá cụ thể những yếu tố tác động của chương trình, dự án đến giá trị truyền thống của dân tộc rất ít người để từng bước hoàn thiện chính sách hỗ trợ của nhà nước. Qua trường hợp biến đổi hệ giá trị truyền thống của người Lô Lô, chúng tôi cho rằng các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển cần chú trọng đến vấn đề sau:

Một là, đánh giá hiệu quả các chương trình, dự án để có phương án hỗ trợ vật nuôi, cây trồng phù hợp với tập quán sản xuất truyền thống. Khảo sát, chuyên đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp gắn với thị trường, kết hợp với chuyển giao khoa học kỹ thuật; hỗ trợ người dân áp dụng kỹ thuật sản xuất nông nghiệp kết hợp giữa truyền thống và hiện đại vừa cho năng suất cao, bảo tồn nguồn gen vật nuôi, cây trồng quý hiếm có nguy cơ mai một. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ tài nguyên rừng, tài nguyên nước nhằm hạn chế tình trạng khai thác rừng bừa bãi, xói mòn đất canh tác; truyền dạy, phổ biến tri thức dân gian gắn với sản xuất nông nghiệp trong cộng đồng.

Hai là, các chương trình, dự án phát triển cơ sở hạ tầng cần chú trọng đến đặc điểm cư trú của cộng đồng Lô Lô, bởi đây là những yếu tố quan trọng hình thành nên cấu trúc làng bản truyền thống và cũng là cái nôi để lưu giữ, thực hành tín ngưỡng liên quan đến nghi lễ vòng đời của mỗi thành viên, gia đình, dòng tộc. Khảo sát, lập quy hoạch một số thôn tiêu biểu còn gìn giữ cấu trúc làng bản truyền thống nhằm hỗ trợ các hộ gia đình chuyên đổi mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm homestay, góp phần bảo tồn được ngôi nhà truyền thống và tạo công ăn việc làm cho người dân. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về những giá trị của việc bảo tồn nhà truyền thống gắn với phát triển bền vững.

Ba là, nghiên cứu, đánh giá thực trạng kinh tế, văn hoá, xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người để xây dựng bộ chỉ số phát triển. Tỉnh Cao Bằng cần tập trung nguồn vốn phát triển cơ sở hạ tầng, cho phép địa phương được linh hoạt triển khai các chính sách hỗ trợ của nhà nước; có chính sách thu hút, đãi ngộ cán bộ công tác tại vùng đồng bào dân tộc Lô Lô nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo; chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết dẫn

đến suy giảm giống nòi, tạo tiền đề vững chắc cho việc bảo vệ và phát triển dân tộc rất ít người.

Bốn là, chú trọng sự tham gia của cộng đồng vào quá trình triển khai, thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển vùng dân tộc thiểu số rất ít người, không chỉ giám thiêu được những tiêu cực trong các công đoạn thực hiện, mà nó còn nâng cao nhận thức của họ trong việc chủ động, sáng tạo phát triển kinh tế gia đình, bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống. Mặt khác, sự tham gia của cộng đồng vào quá trình thực hiện dự án chính là sự kết hợp giữa năng lực sáng tạo của họ với các nguồn lực nhà nước sẽ đem lại những hiệu quả thiết thực trong đời sống phát triển kinh tế xã hội.

Năm là, coi trọng bảo tồn bản sắc văn hoá, trong đó cấu trúc gia đình truyền thống đóng vai trò quan trọng có chức năng lưu giữ, thực hành phong tục, tập quán, tín ngưỡng vốn được coi là định chế trong cộng đồng. Nhiệm vụ trọng tâm của dự án phát triển là các gia đình người Lô Lô dễ dàng tiếp cận các nguồn lực hỗ trợ sản xuất, cũng như quyền của họ trong việc duy trì các thiết chế cộng đồng, luật tục liên quan đến nghi lễ vòng đời, tập quán sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ trẻ em, thanh thiếu niên được tiếp cận môi trường giáo dục, y tế và những kiến thức cơ bản về pháp luật, văn hoá truyền thống của dân tộc mình.

4. Thay lời kết

Về cơ bản, các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển dân tộc rất ít người được triển khai trong thời gian qua đã mang lại hiệu quả tích cực. Nhờ đó, cơ sở hạ tầng dân sinh, các thiết chế văn hoá được bảo vệ, gìn giữ. Tuy nhiên, quá trình thực hiện chính sách còn thiếu vắng sự tham gia của người thụ hưởng chính sách, đã tạo nên cơ chế hành chính xin cho, hình thành tâm lý thụ động và ý lại hỗ trợ từ nhà nước, dẫn đến thủ tiêu khả năng sáng tạo sản xuất và mai một giá trị truyền thống. Điều này tạo ra những tác động không tốt đến chính sách của Đảng và Nhà nước khi triển khai hỗ trợ vùng dân tộc thiểu số.

CULTURE

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Bình, Đào Huy Khuê, Lý Hành Sơn, Đặng Thị Hoa (2003), *Dân tộc Lô Lô ở Việt Nam*, Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia - Viện Dân tộc học.
2. Viện Dân tộc học, *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (Các tỉnh phía Bắc)*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội 1978, tr. 337-342.
3. Mông Thị Xoan (2012), “Văn hoá người Lô Lô ở Cao Bằng”, *Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật*, số 334 (tháng 4-2012).
4. Quyết định 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc rất ít người, giai đoạn 2016- 2025.
5. Quyết định số 2561/QĐ-TTg ngày 31/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về Phê duyệt Đề án “Tăng cường vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”.
6. Quyết định số 499/QĐ – TTg, ngày 10/04/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và phát huy dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2021 - 2023”.
7. Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030: Giai đoạn 1 từ 2031 - 2025”.
8. Nghị quyết số 88/2019/HQ14 của Quốc hội “Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030”
9. Chính phủ (2019), Đề án “Tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2030”.
10. Ủy ban Dân tộc (2019) Tổng cục Thống kê, Kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số, Nxb Thống kê.
11. Ủy ban Dân tộc (2017), Tổng quan thực trạng kinh tế xã hội của 53 dân tộc thiểu số “Tiểu Dự án Hỗ trợ Giảm nghèo PRPP - Ủy ban Dân tộc do UNDP và Irish Aid tài trợ hỗ trợ thực hiện nghiên cứu”. Lưu hành nội bộ
12. Báo cáo số 2961 /BC-UBND của UBND tỉnh Cao Bằng về “Kết quả thực hiện Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án hỗ trợ Phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng”.
13. Phỏng vấn ông Lang Văn Váng ở thôn Cà Pèn B, xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm, năm 2024.
14. Phỏng vấn ông Chu Văn Thắng ở thôn Khau Cà, xã Hồng Trị, huyện Bảo Lạc, năm 2024.
15. Phỏng vấn ông Châu Văn Lại ở thôn Khuổi Khon, xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc, năm 2024.
16. Phỏng vấn ông Ma Văn Sớ ở thôn Cà Mèng, xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm, năm 2024.

THE NEED FOR NEW APPROACHES IN DEVELOPMENT POLICY FOR VERY LITTLE ETHNIC MINORITY REGIONS

(The case of changing traditional values of Lo Lo people in Cao Bang)

NGUYEN MANH CUONG

Email: nguyenmanhcuongvhnt@gmail.com
National University of Arts Education

ABSTRACT

The Lo Lo people in Cao Bang are a very small ethnic group, mainly residing in remote areas with particularly difficult development conditions. In recent times, the State's programs and projects have been implemented through the Provincial Ethnic Committee to support the development of areas with very small ethnic groups. In addition to the achievements in infrastructure development, improving economic life and the need to enjoy spiritual culture of the people, the implementation of support policies still lacks the participation of the people, as well as there has been no comprehensive assessment of the impact of programs and projects on the change of traditional cultural values.

Keywords: *Cultural development policy, ethnic minorities in Cao Bang, changing traditional cultural value systems*

1. The general overview of the life of the Lo Lo people in Cao Bang

Ethnic name and residence characteristics: Lo Lo people have many different names (Sach, May, Ruc, Mun Di, Man Di, Qua La, O Man, Lu Loc Man). In Cao Bang, the Lo Lo people reside mainly in Bao Lam and Bao Lac districts, with a total of 536 households, 2,773 people, including the indigenous Black Lo Lo group and the Hoa Lo Lo group who migrated from Ha Giang to become brides and grooms. In Bao Lac district alone, there are a total of 306 households (1,512 people), residing in 05 villages of Upper Coc Xa, Lower Coc Xa, Na Van, Khau Trang, Khau Ca, in Hong Tri commune with 225 households (1,114 people), Kim Cuc commune has 61 households (291 people), Co Ba commune has 20 households (107 people). Bao Lam district has 230 households (1,261 people) residing in Duc Hanh commune.

Crops and crop solutions: Cultivation is the main livelihood activity in the self-sufficient economy of the Lo Lo people in Cao Bang. The main crop varieties are sticky rice (Kha tze), black sticky rice (Qua tze ma), regular rice (Kha trse), sticky corn (Duzs tezf), regular corn (Duzs Toez), white sticky corn (Duzs phiuz), yellow corn (Duzs xizr), cassava (Mi dzù), taro (Vu ma a xi), soybean (Na nuz), cowpea (Nú Tuz), vegetable crops: pumpkin (Qua go), green pumpkin (Pngz), gourd (A buz), melon

(Kho), ginger (Choz), lemongrass (Ca muý), mac gall (Xeno)... In shifting cultivation, the Lo Lo people practice Crop rotation and retirement for 10 - 20 years before exploitation again. They often hold rice and soil burning ceremonies at the beginning of the new year to pray for good health, favorable weather, good harvests, and disease-free livestock and poultry.

Raising practices: The main livestock of the Lo Lo people include horses (Moong), cows (Nhu), pigs (Va), chickens (A), including: black-feathered chickens (Ga Na), white-feathered chickens (Ga Pui), chickens with brown feathers (Ga xi), rough chickens (Ga hong) ... The Lo Lo people's breeding techniques are quite simple, the cattle feed themselves, they only feed chickens and ducks. Add a little corn and shredded cassava in the evenings. When livestock get sick, the Lo Lo people only have the means to evacuate livestock to the fields or forests, so their experience in disease prevention for livestock and poultry is very poor.

Traditional stilt house structure: The stilt houses of the Lo Lo people have many different structures, they can be made of bamboo, wood, yin-yang tiled roofs, or grass roofs. The house is surrounded by boards, wattles or bamboo shingles, the roof is covered with tiles, corrugated iron, or grass, the truss has 3 main columns and there are quite a few hidden columns.

CULTURE

Ground-floor house structure: This type of house has many different structures, such as a 3-room house with a truss structure with 4 or 5 columns; 4-room house, with an additional room to become a 5-room house; The house has 5 compartments and 4 roofs with a main door in the middle, in front of the door is a yard to dry rice or clothes; The altar is located in the middle room opposite the main door. The shaman's house has a separate altar next to the main altar, to the right of the main altar is the place to worship the dead in the family. In a house where someone has just given birth, they often weave a small house to hang in the corner of the house to hold the soul, otherwise the soul will fly away. The characteristics of a house with a dirt floor are relatively airy, ensuring enough light and an attic to be used as a place to store food and family belongings.



Figure 2: The stilt-floor house has a complex structure of the Lo Lo people Ca Pen A village, Duc Hanh commune, Bao Lam district (1)

Ground-floor house structure: This type of house has many different structures, such as a 3-room house with a truss structure with 4 or 5 columns; 4-room house, with an additional room to become a 5-room house; The house has 5 compartments and 4 roofs with a main door in the middle, in front of the door is a yard to dry rice or clothes; The altar is located in the middle room opposite the main door. The shaman's house has a separate altar next to the main altar, to the right of the main altar is the place to worship the dead in the family. In a house where someone has just given birth, they often weave a small house to hang in the corner of the house to hold the soul, otherwise the soul will fly away. The characteristics of a house with a dirt floor are relatively airy, ensuring enough light and an attic to be used as a place to store food and family belongings.

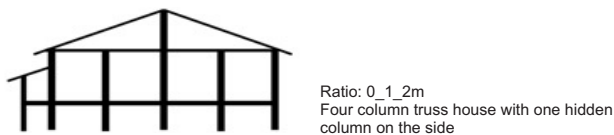


Figure 5: The three-room structure of the Lo Lo people's three-compartment mud-floor house Khau Chang village, Hong Tri commune, Bao Lac district (1)

Funeral rituals: The funeral rituals of the Lo Lo people include many procedures: Bathing ceremony, shroud ceremony, soul summoning ceremony, entrance ceremony, cho mo ceremony, gift giving ceremony (scold drying), rice offering ceremony (lind pi), alms-giving ceremony (this sifting), road

giving ceremony (go che), grave lowering ceremony, rice offering ceremony. During the funeral, the family organizes dances to call the souls of the dead, dances to present the earth and ancestors, dances to invite relatives and friends, dances to worship funerals, dances to honor the souls of the dead, dances to greet and thank guests. come to pay their respects, dance to hand over property, and dance to say goodbye between the living and the dead. The Lo Lo people believe that when the soul of the dead is brought to the next world, there must be the sound of bronze drums, so they use bronze drums at funerals to help ancestors recognize their descendants.

Wedding ceremony: The wedding ceremony of the Lo Lo people is held in the following order: Proposal ceremony (tung ch de cricket), asking ceremony (it means), wedding announcement ceremony, official wedding ceremony, re-ceremony eyes (star fruit). In the wedding ceremony, the role of matchmakers in the wedding is extremely important, especially the two main matchmakers. Because the matchmakers represent the groom's family and carry out all the wedding procedures from the engagement ceremony to the official wedding ceremony, in those days the bride and groom consider themselves as parents.

Folk beliefs: Lo Lo people believe that everything has a soul. Each person has a soul that determines their life, the soul in the head is the main soul and many secondary souls are throughout the body, so they pay close attention to protecting their souls. After a month or two of the dead person's burial, family members must organize a reception for the new family ghost to bring to the altar. The place to worship house ghosts is the altar (this shrine), the most sacred and solemn place. In addition, the Lo Lo people have a belief in worshipping ghosts to cure illnesses, because they believe they are being harmed by spells or magic.

2. The development support policies and impacts on traditional values

In recent years, the Party and State have paid special attention and support to very small ethnic minorities. Through Program 135, Project 2086/QD - TTg of the Prime Minister, Cao Bang province has directed the Committee for Ethnic Minorities to implement the policy of developing the Lo Lo ethnic region in 11 villages of Bao Lam and Bao districts. Lost. The project supports 1,079,316 forestry trees of high economic value, 354 breeding cows, 167 barns; purchasing amplifiers and loudspeakers for cultural houses in 11 villages; Supporting performance teams of 11 villages; Support to restore production of musical instruments and national costumes for 11 villages; Organize 02 national cultural festivals;

CULTURE

opened 07 classes teaching ethnic languages in the form of oral transmission; Construction of 05 rural traffic projects, 01 centralized water supply project, 04 community house projects. Programs and projects have contributed to hunger eradication and poverty reduction, but also have a significant impact on the traditional value system in a number of aspects.

- The loss of folk knowledge associated with agriculture and forest resource protection: Thanks to government programs and projects that provide technical support for livestock and crops, most Lo Lo households replace food crops for high output. Livestock such as cows, goats, high-yielding hybrid pigs... are also gradually replacing low-yielding indigenous breeds. The practice of raising cattle instead of letting them roam freely is now being raised in captivity, using industrial feed, with short breeding time for high productivity. Mr. Chau Van Men in Duc Hanh said that development support programs and projects have helped Lo Lo households escape poverty, but have also eroded folk knowledge associated with agricultural production practices. For example, a number of indigenous food crops such as sticky rice (Kha tze), black sticky rice (Kha tze ma), and ordinary rice (Kha trse) are being lost due to being replaced by high-yield rice varieties. Many households raising livestock and poultry of unknown origin are losing the native source of zen livestock. Basically, although these types of livestock and crops have high yields, they quickly degenerate and have very poor disease resistance. Uncontrolled forest exploitation and unfollowed crop rotation and retirement practices have caused arable land to quickly become infertile; Most of the folk knowledge in agricultural production is gradually replaced by new knowledge, which is also the cause of the disappearance of rituals related to agriculture such as worshipping the spirits of rice, corn, soil spirits...

- Changing traditional residence habits: Conditions for developing transportation infrastructure to the villages on high mountain slopes have changed the residence habits of the Lo Lo people. Mr. Lang Van Vang in Duc Hanh commune said that the stilt-floor houses of the Lo Lo people have a structure of 03 - 05 rooms and the traditional village space organization is basically unchanged. However, in recent years, many households have renovated the stilt house below to make a place for family activities, receiving guests and parking motorbikes. There are many households located close to inter-commune and inter-district roads that still build and install fences around their houses and solid gates. For traditional dirt-floor houses located on provincial and national highways, there is a change in function. Mr. Chu Van

Thang in Hong Tri commune shared that in the commune there is Provincial Highway 217 running through and extending to the Chinese border. Co Ba commune has National Highway 34 running through it, which has changed the face of economic life. There are many Lo Lo families who have built solid houses with modern interior decoration instead of traditional house structures like before. In fact, traditional houses on stilts or houses with dirt floors change on many levels. For example: The traditional house structure remains the same, only the flooring and roofing materials are changed; The traditional house structure remains the same, but renovates and builds additional family living areas; Build a new house according to modern structure and interior decoration. According to the survey results, 64.7% of Lo Lo households still preserve their traditional houses and do not use traditional houses 35,3%. In general, the Lo Lo people's residential habits are different between high mountain areas and near-urban areas. Many young families tend to move to lowland areas for convenient travel and trade.

- Population changes, consanguineous marriage, social security issues: The population structure of the Lo Lo community has changed in recent years due to marriage with other ethnic groups, mainly the Lo people. The flower plots in Ha Giang and communities across the Vietnam-China border have caused difficulties for local authorities in administrative management, as well as a significant impact on traditional family structures. Another prominent issue is that inbreeding marriage is on the rise. In 2014, the rate of inbreeding marriage was 8.3%, then in 2019 it was 22.4%. Inbreeding not only degrades the race, directly affecting future generations, but is also a burden on social security. According to statistics, the development index of the Lo Lo people is quite low compared to other ethnic groups. few others in the area, the rate of students attending high school is 34.3%; 64.9% of men can read and write common words, while 64.9% of women can read and write 47,9%.

- Passive economic development and preservation of traditional culture: Support projects are mainly in the form of free giving, so they do not encourage people to escape poverty sustainably, lacking a long-term vision, while resources are limited. Implementation of each project is still lacking professionalism. Mr. Chau Van Lai, a Lo Lo person in Kim Cuc commune, believes that supporting the development of ethnic minority areas is urgent work, but the role of the people is still quite vague, traditional cultural characteristics are not yet known. seriously researched to integrate and implement in projects. Most projects go through the administrative system

CULTURE

and lack community supervision, so negative things such as poor quality equipment, incorrect types, and community awareness of preserving and practicing culture cannot be avoided. still passive. Specifically, the number of Lo Lo households that know traditional dance is 30.5%; 17.7% know how to use traditional musical instruments; 32.3% know how to sing traditional songs; 1.8% of men can read and write their own ethnic language, while 0.8% of women. From the above data, it shows that the Lo Lo people's awareness of preserving traditional culture is still low compared to other ethnic minorities in the region.

- Changing traditional family structures and beliefs related to life cycle rituals: The development of transportation infrastructure and telecommunications services has changed the perception of accepting new cultural elements, but it also makes the relationship between family members less strong. The divorce rate among young Lo Lo couples is up to 33.9%, quite high compared to other ethnic minorities. other in the area. Service activities, tourism and the implementation of building a new cultural life also change customs and beliefs that are institutions in the community, leading to some procedures in life cycle rituals that are at risk of being destroyed. one, disappear. Mr. Ma Van So in Duc Hanh commune said that basically the funeral ceremonies of the Lo Lo people have not changed much, but very few families still perform some dances in the rituals for the dead. Similarly, the steps in the wedding ceremony are still followed, but somewhat simpler than before, many families organize the wedding ceremony as follows(16). The clear change in polytheistic beliefs is mainly among young families living in towns and cities. However, in remote areas, the above religious activities are still practiced, but they are gradually fading.

3. The development support policies need to be associated with preserving traditional values

Up to now, there has been no specific research or assessment of the factors that impact programs and projects on the traditional values of ethnic minorities to gradually improve the state's support policy. Through the case of changing the traditional value system of the Lo Lo people, we believe that development assistance programs and projects need to focus on the following issues:

Firstly, evaluate the effectiveness of programs and projects to have plans to support livestock and crops in accordance with traditional production practices. Survey and convert crop and livestock structures to suit the market, combined with scientific and technical transfer; Support people to apply agricultural production techniques that combine

tradition and modernity for high productivity, preserving rare livestock and crop resources that are at risk of disappearing. Strengthen propaganda and raise awareness of forest and water resources protection to limit indiscriminate forest exploitation and erosion of farmland; Teaching and disseminating folk knowledge associated with agricultural production in the community.

Secondly, infrastructure development programs and projects need to focus on the residential characteristics of the Lo Lo community, because these are important factors that form the traditional village structure and are also the foundation of the Lo Lo community. cradle to preserve and practice beliefs related to the life cycle rituals of each member, family, and clan. Survey and plan a number of typical villages that still preserve the traditional village structure to support households in converting the homestay experience tourism service model, contributing to preserving traditional houses and creating jobs for people. Strengthen propaganda and raise awareness about the values of preserving traditional houses associated with sustainable development.

Thirdly, research and evaluate the economic, cultural and social situation of ethnic minorities with very few people to build a set of development indicators. Cao Bang province needs to focus capital on infrastructure development, allowing localities to flexibly implement state support policies; ending the situation of inbreeding that leads to race decline, creating a solid foundation for the protection and development of ethnic minorities.

Fourthly, focusing on community participation in the process of implementing and implementing projects to support the development of ethnic minority areas with very few people, not only minimizing negative aspects in the implementation stages, but it also raises their awareness in proactively and creatively developing the family economy, preserving and promoting traditional values. On the other hand, the community's participation in the project implementation process is the combination of their creative capacity and state resources that will bring practical results in socio-economic development. festival.

Fifth, attach importance to preserving cultural identity, in which the traditional family structure plays an important role, with the function of preserving and practicing customs, practices, and beliefs that are considered institutions in the community. The central task of the development project is for Lo Lo families to easily access

CULTURE

production support resources, as well as their rights to maintain community institutions and customary laws related to rituals, life cycle, agricultural production practices; Support children and adolescents to access the educational environment, healthcare and basic knowledge about the law and traditional culture of their people.

4. Instead of the conclusion

Basically, programs and projects to support the development of ethnic minority groups implemented in recent times have brought positive results. Thanks to that, people's infrastructure and cultural institutions are protected and preserved. However, the policy implementation process lacks the participation of policy beneficiaries, creating a beggar-for-give administrative mechanism, forming a passive mentality and dependence on support from the state, leading to the elimination of the ability to create production and the decline of traditional values. This creates negative impacts on the Party and State's policies when supporting ethnic minority areas.

REFERENCES

1. Tran Binh, Dao Huy Khue, Ly Hanh Son, Dang Thi Hoa (2003), *Lo Lo Ethnic Group in Vietnam*, National Center for Social Sciences and Humanities - Institute of Ethnology.
2. Institute of Ethnology, Ethnic Minorities in Vietnam (Northern Provinces), *Social Sciences Publishing House*, Hanoi 1978, p. 337-342.
3. Mong Thi Xoan (2012), "Lo Lo culture in Cao Bang", *Journal of Culture and Arts*, No. 334 (April 2012).
4. Decision 2086/QD-TTg dated October 31, 2016 of the Prime Minister approving "Project to support socio-economic development of ethnic minorities, period 2016-2025".
5. Decision No. 2561/QD-TTg dated December 31, 2016 of the Prime Minister, on Approving the Project "Strengthening the role of reputable people among ethnic minorities".
6. Decision No. 499/QD – TTg, dated April 10, 2021 of the Prime Minister approving the Program "Protection and promotion of very small ethnic minorities in the period 2021 - 2023".
7. Decision No. 1719/QD-TTg, dated October 14, 2021 of the Prime Minister on Approving the "National target program for socio-economic development in ethnic minority and mountainous areas" period 2021 - 2030: Phase 1 from 2031 - 2025".
8. Resolution No. 88/2019/HQ14 of the National Assembly "Approving the overall project for socio-economic development of ethnic minority and mountainous areas in the period 2021-2030"
9. Government (2019), *Project "Overall socio-economic development of ethnic minority and mountainous areas and areas with special difficult conditions in the period 2021 - 2030"*.
10. Committee for Ethnic Minorities (2019) General Statistics Office, *Results of surveys collecting information on the socio-economic situation of 53 ethnic minorities*, Statistics Publishing House.
11. Committee for Ethnic Minorities (2017) *Overview of the socio-economic situation of 53 ethnic minorities "Poverty Reduction Support Sub-Project PRPP - Committee for Ethnic Minorities funded by UNDP and Irish Aid to support research implementation"*. For internal circulation only
12. Report No. 2961 /BC-UBND of Cao Bang Provincial People's Committee on "Results of implementing Decision No. 2086/QD-TTg dated October 31, 2016 of the Prime Minister on approving the Economic Development Support Project socio-economic conditions of very few ethnic minorities in the period 2016 - 2025 in Cao Bang province.
13. Interview with Mr. Lang Van Vang in Ca Pen B village, Duc Hanh commune, Bao Lam district, 2024.
14. Interview with Mr. Chu Van Thang in Khau Ca village, Hong Tri commune, Bao Lac district, 2024.
15. Interview with Mr. Chau Van Lai in Khuoi Khon village, Kim Cuc commune, Bao Lac district, 2024.
16. Interview with Mr. Ma Van So in Ca Meng village, Duc Hanh commune, Bao Lam district, 2024.